TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **06**/2022/QĐCNTTLH	*Yên Sơn, ngày 28 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phan Triệu Lệ T và anh Đỗ Hồng V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện nhận ngày 07/09/2022 về việc yêu cầu xin ly hôn của chị Phan Triệu Lệ T và anh Đỗ Hồng V.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/9/2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Phan Triệu Lệ T, sinh năm 1994;

Người bị kiện: Anh Đỗ Hồng V, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: thôn Làng Hản, xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/9/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16/9/2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phan Triệu Lệ T và anh Đỗ Hồng V.

- Về con chung: chị T và anh V đều xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Đỗ Tấn D, sinh ngày 28/6/2013 và cháu Đỗ Thanh L, sinh ngày 16/9/2017. Khi ly hôn anh chị thống nhất thoả thuận giao cháu Đỗ Tấn D cho anh Đỗ Hồng V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Đỗ Thanh L cho chị Phan Triệu Lệ T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh V và chị T không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Các đương sự xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- UBND xã K;
- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Hòa giải viên;
- Lưu hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Toàn